

Số: 1110/TCHQ-GSQL

Hà Nội, ngày 3 tháng 02 năm 2007

V/v xử lý vướng mắc sau Hội nghị DN.

Kính gửi: Cục Hải quan Bà Rịa - Vũng Tàu

Trả lời công văn số 168/CHQ-NV ngày 15/01/2007 của Cục Hải quan Bà Rịa - Vũng Tàu về việc báo cáo giải quyết vướng mắc tại Hội nghị đối thoại doanh nghiệp, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về đề nghị dùng cargo manifest thay thế chứng từ vận tải đơn để khai báo hải quan đối với hàng nhập khẩu phục vụ dầu khí:

Tại điểm c, khoản 2, Điều 7, Nghị định 154/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 của Chính phủ đã quy định vận tải đơn là một chứng từ bắt buộc phải nộp trong bộ hồ sơ hải quan đối với hàng hoá khẩu, do đó trường hợp doanh nghiệp không nộp kịp thời vận tải đơn khi làm thủ tục thì có thể giải quyết cho nợ chứng từ theo quy định và dùng cargo manifest để làm thủ tục, sau đó doanh nghiệp phải nộp vận tải đơn để cơ quan hải quan kiểm tra và lưu vào bộ hồ sơ gốc.

2. Về việc miễn kiểm tra thực tế hàng nhập khẩu phục vụ khai thác dầu khí đưa trực tiếp ra dàn khoan: Nếu hàng hoá thuộc đối tượng miễn kiểm tra theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật Hải quan sửa đổi thì thực hiện miễn kiểm tra theo đúng quy định, chỉ kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Căn cứ khoản 2, Điều 29, Luật Hải quan sửa đổi, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan làm thủ tục có quyền quyết định từng trường hợp cụ thể.

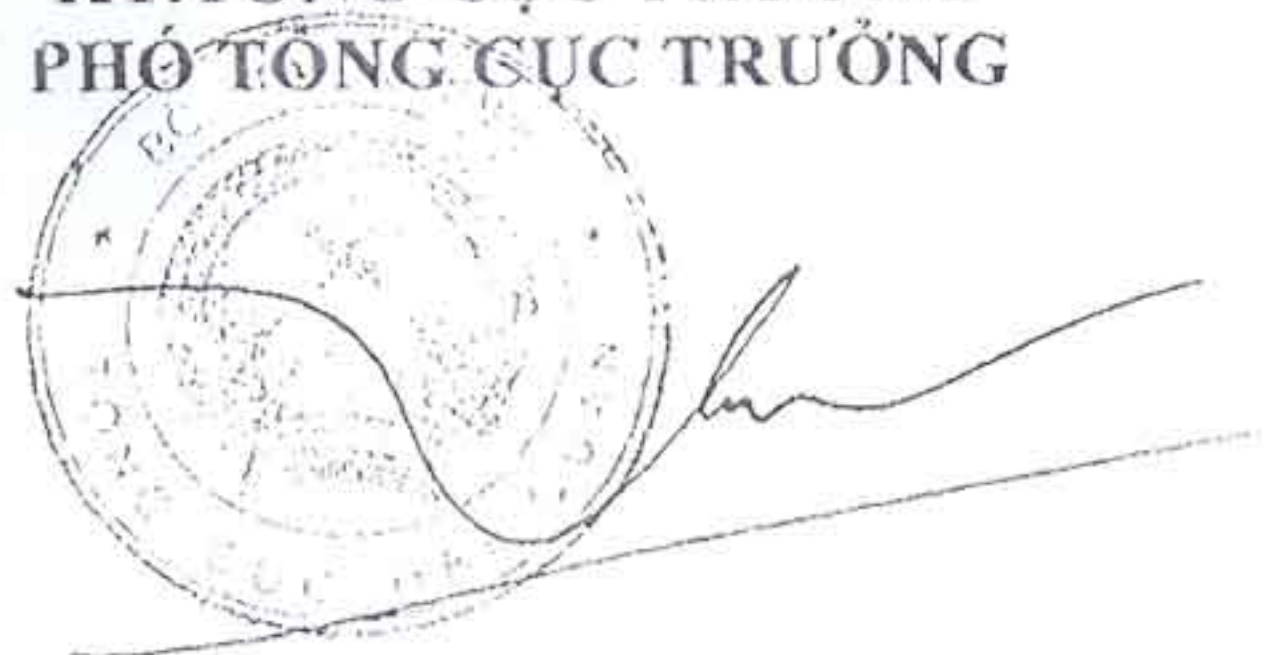
3. Về việc trả lời công văn số 1593/CHQ-NV ngày 23/5/2006 của Cục Hải quan BR-VT: Tổng cục Hải quan đã có công văn số 5520/TCHQ-PTPL ngày 13/11/2006 giải quyết một số vướng mắc liên quan đến lĩnh vực phân tích phân loại hàng hoá, đề nghị đơn vị nghiên cứu thực hiện.

4. Về việc chấp nhận sử dụng bản sao giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước để thông quan hàng hoá: Tổng cục đã có công văn số 407/TCHQ-KTTT ngày 17/01/2007 hướng dẫn Cục Hải quan các tỉnh, thành phố thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế (BTC);
- Trang Website Hải quan;
- Lưu VT, GQ (2).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Đặng Hạnh Thu